

PHỤ LỤC

(Đính kèm Tờ trình số 09/ĐHĐCD/2024 về việc sửa đổi Điều lệ Công ty)

Ghi chú:

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Điều lệ hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **bôi đậm, gạch chân hoặc gạch bỏ**.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Nội dung đề nghị sửa đổi” là phần **in nghiêng, bôi đậm đỏ**.
- Luật doanh nghiệp năm 2020 (LDN 2020) là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020.
- Luật số 03/2022/QH15 là Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự.
- Luật chứng khoán 2019 là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019.
- Điều lệ mẫu là Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty đại chúng ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT – BTC là Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
PHẦN MỞ ĐẦU	PHẦN MỞ ĐẦU	
Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong tổ chức vào <u>ngày 28 tháng 4 năm 2023.</u>	Điều lệ này được thông qua theo Nghị quyết hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong tổ chức vào <i>ngày 27 tháng 4 năm 2024</i>	Cập nhật thời gian ban hành Điều lệ
PHẦN MỞ ĐẦU	PHẦN MỞ ĐẦU	
I. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	I. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
<p>Điều 3. Người Đại diện theo pháp luật của Công ty <u>Người đại diện theo pháp luật của Công ty là cá nhân đại diện cho doanh nghiệp thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của doanh nghiệp, đại diện cho doanh nghiệp với tư cách nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, tòa án và các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</u> <u>Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật là: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật được thực hiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ này và Quy chế quản trị do Hội đồng quản trị ban hành phù hợp với các quy định của Điều lệ này.</u></p>	<p>Điều 3. Người Đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>1. Công ty có 02 (hai) người đại diện theo pháp luật, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.</p> <p>2. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị như sau:</p> <p>a. Thay mặt và nhân danh Công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng vay vốn, bảo lãnh và các hình thức cấp tín dụng khác (bao gồm cả các biện pháp bảo đảm) với ngân hàng; - Các hợp đồng, giao dịch mà theo Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp cần phải thông qua Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Việc thông qua phải được thực hiện trước khi ký kết, trong trường hợp này người đại diện theo pháp luật chỉ được ký các hợp đồng, giao dịch đó sau khi đã có nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. <p>b. Ký các hồ sơ giao dịch với cơ quan nhà nước/cổ đông liên quan đến chứng khoán.</p> <p>c. Thực hiện công bố thông tin của Công ty theo quy định pháp luật chứng khoán.</p> <p>d. Ký Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>	<p>Trường hợp ĐHĐCĐ thông qua Công ty 02 người đại diện theo pháp luật thì Điều lệ Công ty quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ của từng người đại diện theo pháp luật căn cứ theo Điều 12 LDN 2020</p>

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	<p><i>e. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.</i></p> <p><i>3. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc như sau:</i></p> <p><i>a. Thay mặt và nhân danh Công ty ký kết các hợp đồng, giao dịch của Công ty, bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <i>- Hợp đồng lao động;</i> <i>- Hợp đồng mua, bán và các hợp đồng, giao dịch khác mà theo Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp không cần phải thông qua Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</i> <i>- Các chứng từ giao dịch như khế ước nhận nợ, chứng từ trả nợ vay, các văn bản giấy tờ liên quan đến vay và trả nợ.</i> <p><i>b. Ký các hồ sơ giao dịch với cơ quan nhà nước/đối tác/khách hàng liên quan đến đầu tư, kinh doanh, thương mại, lao động vv...</i></p> <p><i>c. Ký Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty (bao gồm các Báo cáo tài chính quý, Báo cáo tài chính bán niên soát xét, Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán và các văn bản giải trình (nếu có);</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <i>- Ký các chứng từ kế toán (cùng với kế toán trưởng).</i> <p><i>d. Đại diện cho công ty với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước</i></p>	

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	<p><i>Trọng tài, Tòa án và cơ quan tiến hành tố tụng khác.</i></p> <p><i>e. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và quy định nội bộ của Công ty.</i></p> <p>4. Trách nhiệm của người đại diện theo pháp luật</p> <p><i>Người đại diện theo pháp luật của Công ty có trách nhiệm sau đây:</i></p> <p><i>a. Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty.</i></p> <p><i>b. Trung thành với lợi ích của Công ty; không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác.</i></p> <p><i>c. Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Công ty về doanh nghiệp mà mình, người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</i></p> <p><i>d. Người đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm cá nhân đối với thiệt hại cho Công ty do vi phạm trách nhiệm quy định tại khoản này.</i></p> <p><i>e. Các vấn đề khác chưa quy định trong Điều lệ này thì mỗi người đại diện theo pháp luật</i></p>	

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi																
	<i>đều là đại diện đủ thẩm quyền của Công ty trước bên thứ ba; và chịu trách nhiệm liên đới cùng với người đại diện theo pháp luật khác đối với thiệt hại gây ra cho Công ty theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.</i>																	
III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY																	
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty Bổ sung các ngành nghề, kinh doanh sau: <table border="1" data-bbox="827 691 1444 1081"> <thead> <tr> <th>Mã ngành, nghề kinh doanh</th> <th>Tên ngành, nghề kinh doanh</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>7490</td> <td>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa</td> </tr> <tr> <td>8521</td> <td>Giáo dục tiểu học</td> </tr> <tr> <td>8522</td> <td>Giáo dục trung học cơ sở</td> </tr> <tr> <td>8523</td> <td>Giáo dục trung học phổ thông</td> </tr> <tr> <td>8531</td> <td>Đào tạo sơ cấp</td> </tr> <tr> <td>8532</td> <td>Đào tạo trung cấp</td> </tr> <tr> <td>8559</td> <td>Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khảo thí, đào tạo nghề, dạy ngoại ngữ, dạy kỹ năng sống, dạy năng khiếu, các dịch vụ dạy kèm</td> </tr> </tbody> </table>	Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh	7490	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa	8521	Giáo dục tiểu học	8522	Giáo dục trung học cơ sở	8523	Giáo dục trung học phổ thông	8531	Đào tạo sơ cấp	8532	Đào tạo trung cấp	8559	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khảo thí, đào tạo nghề, dạy ngoại ngữ, dạy kỹ năng sống, dạy năng khiếu, các dịch vụ dạy kèm	<p>- Bổ sung mã ngành cho hoạt động thử nghiệm chất lượng sản phẩm hàng hóa căn cứ thực tế Phòng thử nghiệm tại NTP được thành lập tuân thủ yêu cầu của tiêu chuẩn ISO/IEC1702:2017.</p> <p>- Bổ sung các ngành nghề kinh doanh giáo dục để có thể thực hiện dự án Dự án Trường phổ thông có nhiều cấp học Tiên Phong.</p> <p>Các nội dung này sẽ cập nhật vào Điều lệ sau khi được ĐHĐCĐ thông qua các tờ trình liên quan và đăng ký thay đổi với cơ quan đăng ký kinh doanh.</p>
Mã ngành, nghề kinh doanh	Tên ngành, nghề kinh doanh																	
7490	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thử nghiệm chất lượng sản phẩm, hàng hóa																	
8521	Giáo dục tiểu học																	
8522	Giáo dục trung học cơ sở																	
8523	Giáo dục trung học phổ thông																	
8531	Đào tạo sơ cấp																	
8532	Đào tạo trung cấp																	
8559	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Khảo thí, đào tạo nghề, dạy ngoại ngữ, dạy kỹ năng sống, dạy năng khiếu, các dịch vụ dạy kèm																	
VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG	VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG																	
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông																	
1.e Đại hội đồng cổ đông <u>thường niên</u> có quyền và nghĩa vụ sau đây:	1.e Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau đây:	Sửa lại từ ngữ phù hợp với quy định Điều 138 LDN 2020																

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
Quyết định số lượng thành viên của Hội đồng quản trị <u>trước nhiệm kỳ tiếp theo</u>	Quyết định số lượng thành viên Hội đồng quản trị	Sửa lại để phù hợp với khoản 1 Điều 154 LDN 2020 và điểm g khoản 2 Điều 15 Điều lệ mẫu
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	
<p><u>2. Trường hợp không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</u></p> <p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và người được uỷ quyền dự họp đại diện ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p><u>3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có</u></p>	<p><i>2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất.</i> Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và người được uỷ quyền dự họp đại diện ít nhất 51% (năm mươi một phần trăm) tổng số phiếu biểu quyết.</p> <p><i>3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp và người được uỷ quyền dự họp.</i></p>	Sửa lại để linh hoạt hơn trong hoạt động quản lý điều hành của Công ty và phù hợp theo Điều 145 LDN 2020.

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
<u>quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</u>		
Điều 21. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	Điều 21. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông	
<p>1.b. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; - Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; - Tổ chức lại, giải thể Công ty; - Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; - Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị; - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; <p><u>mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;</u> <u>Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;</u> <u>Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty.</u></p>	<p>1.b Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây phải được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; - Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; - Tổ chức lại, giải thể Công ty; - Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty; - Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị; - Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại. 	<p>Sửa lại để linh hoạt hơn trong hoạt động quản lý điều hành của Công ty và phù hợp theo khoản 2 Điều 147 LDN 2020</p>
VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
Điều 26. Cơ cấu tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị	Điều 26. Cơ cấu tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị	
<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác.</p>	<p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty.</p>	<p>Quy định cụ thể tiêu chuẩn của thành viên HĐQT trong Điều lệ này, bỏ nội dung “trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định khác”.</p>
Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Điều 27. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	
<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là <u>từ 05 đến 11 thành viên</u></p>	<p>1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 07 (bảy) người.</p>	<p>Quy định cụ thể số lượng thành viên HĐQT để phù hợp với khoản 1 Điều 154 LDN 2020</p>
<p>1. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc</p>	<p>2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị phải theo nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.</p> <p>Trường hợp bầu bổ sung hoặc bầu thay thế thành viên Hội đồng quản trị bị bãi nhiệm hoặc miễn nhiệm thì nhiệm kỳ của thành viên được bầu bổ sung, thay thế này là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị.</p>	<p>Quy định chi tiết hơn về nhiệm kỳ của thành viên HĐQT để đảm bảo việc theo dõi, thực hiện được đồng bộ, thống nhất với nhiệm kỳ của HĐQT</p>

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
Điều 29. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	Điều 29. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị	
3.c Quyết định cơ cấu tổ chức ; quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, văn phòng giao dịch và góp vốn, mua/bán cổ phần doanh nghiệp khác trong giới hạn quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty	3.c <i>Trên cơ sở cơ cấu tổ chức quản lý công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và quy định tại Điều lệ này, Hội đồng quản trị được quyền quyết định chi tiết hơn về cơ cấu tổ chức của Công ty, theo đó Hội đồng quản trị quyết định các chức năng của Công ty, số lượng phòng, ban, đơn vị; việc thành lập, chia, tách, giải thể, hợp nhất... các phòng, ban, đơn vị trong Công ty</i> ; quyết định thành lập Công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện, văn phòng giao dịch và góp vốn, mua/bán cổ phần doanh nghiệp khác trong giới hạn quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty	Quy định cụ thể thẩm quyền của Hội đồng quản trị về quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty để phù hợp với thực tiễn quản lý, điều hành của Công ty
3.d. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó	Bỏ nội dung này	Để phù hợp với thực tiễn quản lý, điều hành của Công ty
	3.q. <i>Quyết định ban hành, sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, sau khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt; Quyết định ban hành, sửa đổi các quy chế quản lý nội bộ khác không phải trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và không thuộc trường hợp phân quyền cho Tổng Giám đốc theo Điều lệ này và các văn bản nội bộ khác;</i>	Bổ sung làm rõ thẩm quyền của Hội đồng quản trị phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty.

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
	<i>3.r. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty</i>	Bổ sung làm rõ thẩm quyền của Hội đồng quản trị
	<i>3.s. Thực hiện các quyền của chủ sở hữu đối với công ty con do Công ty thành lập và sở hữu 100% vốn điều lệ (bao gồm các quyền của chủ sở hữu theo quy định tại Điều lệ của công ty con và quy định của pháp luật)</i>	Bổ sung làm rõ thẩm quyền của Hội đồng quản trị đối với Công ty con sở hữu 100% vốn điều lệ
Điều 30. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	Điều 30. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	
<p><u>3. Phó Chủ tịch có các quyền và nghĩa vụ như Chủ tịch trong trường hợp được Chủ tịch ủy quyền nhưng chỉ trong trường hợp Chủ tịch đã thông báo cho Hội đồng quản trị rằng mình vắng mặt hoặc phải vắng mặt vì những lý do bất khả kháng hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình.</u></p> <p><u>Trong trường hợp nêu trên Chủ tịch không chỉ định Phó Chủ tịch hành động như vậy, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó Chủ tịch.</u></p> <p><u>Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch tạm thời không thể thực hiện nhiệm vụ của họ vì lý do nào đó, Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán</u></p>	<p><i>3. Chủ tịch ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình trong thời gian Chủ tịch vắng mặt và thông báo cho các thành viên của Hội đồng quản trị biết về việc ủy quyền này.</i></p> <p><i>Nếu Chủ tịch vắng mặt mà không ủy quyền cho Phó Chủ tịch hoặc mất khả năng thực hiện nhiệm vụ của mình, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị sẽ chỉ định Phó Chủ tịch thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch.</i></p> <p><i>Trường hợp cả Chủ tịch và Phó Chủ tịch đều vắng mặt hoặc không thể thực hiện nhiệm vụ, các thành viên còn lại của Hội đồng quản trị có thể bầu một người khác trong số họ để thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch theo nguyên tắc đa số quá bán.</i></p>	Diễn đạt lại nội dung cho rõ ràng
4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo	Bỏ nội dung này	Việc công bố các báo cáo, tài liệu họp cho cổ đông thực hiện theo

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông		quy định của pháp luật
5. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày	4. Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi nhiệm, miễn nhiệm theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, miễn nhiệm Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 (mười) ngày	Bổ sung quy định về bãi nhiệm, miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT
Điều 32. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	Điều 32. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị	
1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định. nhưng có ít nhất 03 (ba) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghi quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị.	1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị.	Sửa lại quy định về tiểu ban trực thuộc HĐQT để phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty hiện nay.

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY	VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC VÀ THƯ KÝ CÔNG TY.	
Điều 37. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	Điều 37. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc	
3.b. Quyền hạn và nhiệm vụ: Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty quyết định và ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại nhân danh Công ty, trừ trường hợp các hợp đồng thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị/Dại hội đồng cổ đông. Tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất	3.b. Quyền hạn và nhiệm vụ: Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có nghị quyết của Hội đồng quản trị, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất	Sửa đổi căn cứ theo Điều 162 LDN 2020 về quyền, nghĩa vụ của TGD. Quyền và nghĩa vụ của TGD với tư cách người đại diện theo pháp luật của Công ty sẽ thực hiện theo Khoản 3, Điều 3 Điều lệ này.
	<i>3.i. Tuyển dụng và ký kết các hợp đồng lao động</i>	Bổ sung làm rõ thẩm quyền của TGD phù hợp với pháp luật doanh nghiệp và pháp luật lao động
	<i>3.j. Quyết định chức năng và nhiệm vụ; trách nhiệm và quyền hạn của các phòng, ban, đơn vị trong Công ty;</i>	Phân quyền cho TGD tương ứng với phân bổ sung, làm rõ thẩm quyền của HĐQT tại khoản 3 Điều 29 Điều lệ
	<i>3.k. Quyết định ban hành, sửa đổi các quy định nội bộ phục vụ cho hoạt động quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh hàng ngày của Công ty theo quy định của Điều lệ và phân quyền của Hội đồng quản trị</i>	Phân quyền cho TGD tương ứng với phân bổ sung, làm rõ thẩm quyền của HĐQT tại khoản 3 Điều 29 Điều lệ

Quy định tại Điều lệ công ty hiện hành	Nội dung đề nghị sửa đổi	Lý do sửa đổi
XX. NGÀY HIỆU LỰC	XX. NGÀY HIỆU LỰC	
Điều 57. Ngày hiệu lực	Điều 57. Ngày hiệu lực	
<p>1. Bản Điều lệ này gồm 20 chương, 57 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong nhất trí thông qua theo Nghị quyết số 29/NQ-ĐHĐCĐ-2023/NTP ngày 28 tháng 04 năm 2023 tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này</p>	<p>1. Bản Điều lệ này gồm 20 chương, 57 điều, được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong nhất trí thông qua theo Nghị quyết số...../NQ-ĐHĐCĐ-2024/NTP ngày 27 tháng 04 năm 2024 tại Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	<p>Cập nhật ngày tháng sửa đổi</p>